




**Xác định giá khởi điểm và giá trao đổi,
chuyển nhượng kết quả giảm phát thải, tín
chỉ các-bon rừng**



Sự cần thiết

 Luật Lâm nghiệp năm 2017: Hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng là một loại dịch vụ môi trường rừng

 Luật Giá năm 2023 không quy định tín chỉ các-bon rừng thuộc danh mục sản phẩm Nhà nước phải định giá

 Tín chỉ các-bon rừng là sản phẩm mới và có nhiều biến động về giá. Giá tín chỉ các-bon phụ thuộc vào:

- Tiêu chuẩn các-bon được áp dụng
- Loại hình dự án, loại tín chỉ (phát thải/hấp thụ), năm sinh tín chỉ (vintage)
- Thị trường: tự nguyện hay bắt buộc
- Sự quan tâm của bên mua, chất lượng tín chỉ

 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung vào năm 2024 cũng không quy định tín chỉ các-bon rừng phải thực hiện đấu giá.

 Vận dụng khoản 1, Điều 91 Luật Lâm nghiệp để quy định xác định giá khởi điểm, giá trao đổi, chuyển nhượng đối với kết quả GPT, tín chỉ các-bon rừng được tạo ra từ rừng thuộc sở hữu toàn dân

Nội dung dự thảo cũ (bản tham vấn rộng rãi)

Khuyến khích tổ chức, HGD, cá nhân, CĐDC sở hữu rừng SX là rừng trồng áp dụng quy định xác định giá như đối với rừng thuộc sở hữu toàn dân

Đối với rừng sở hữu toàn dân

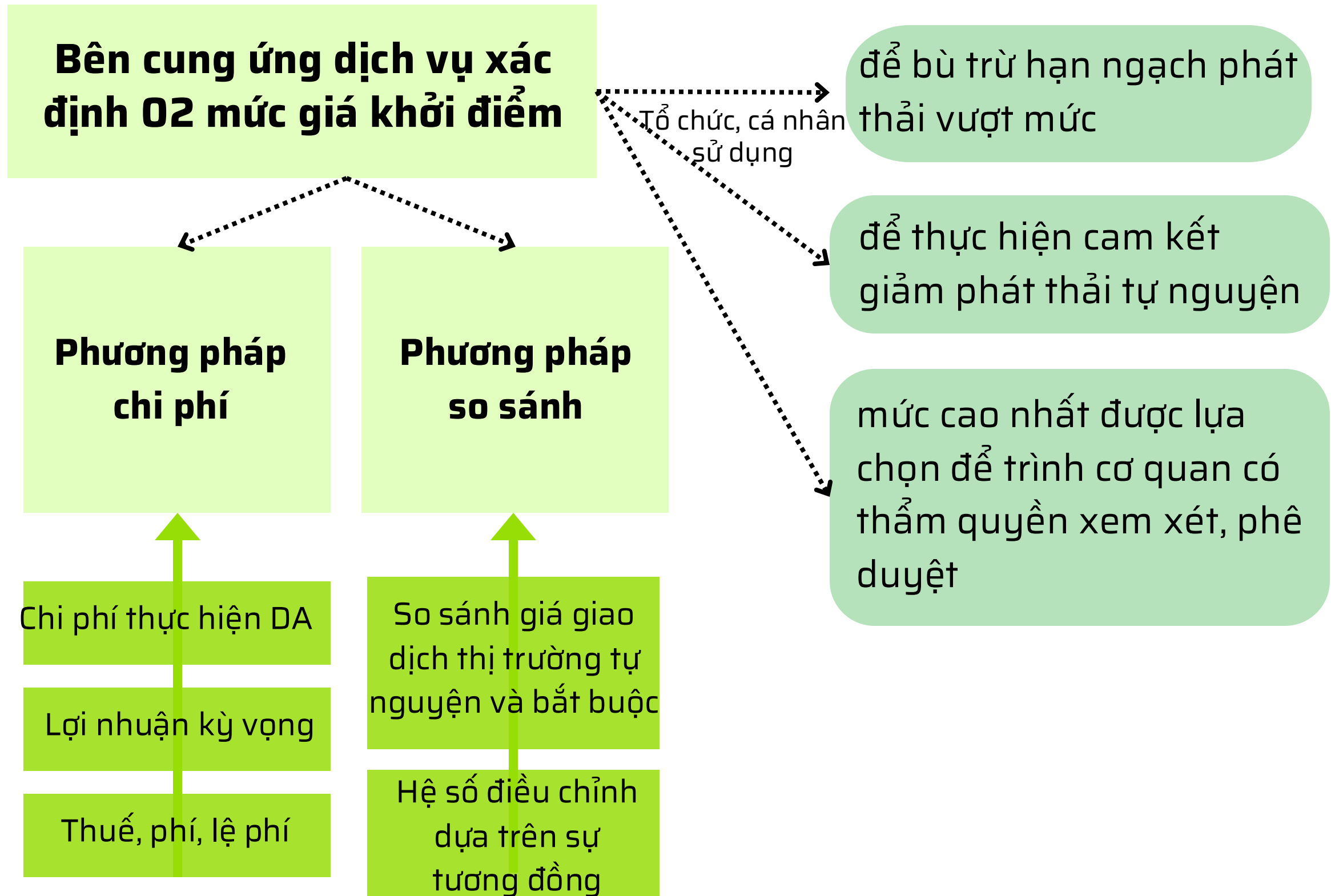
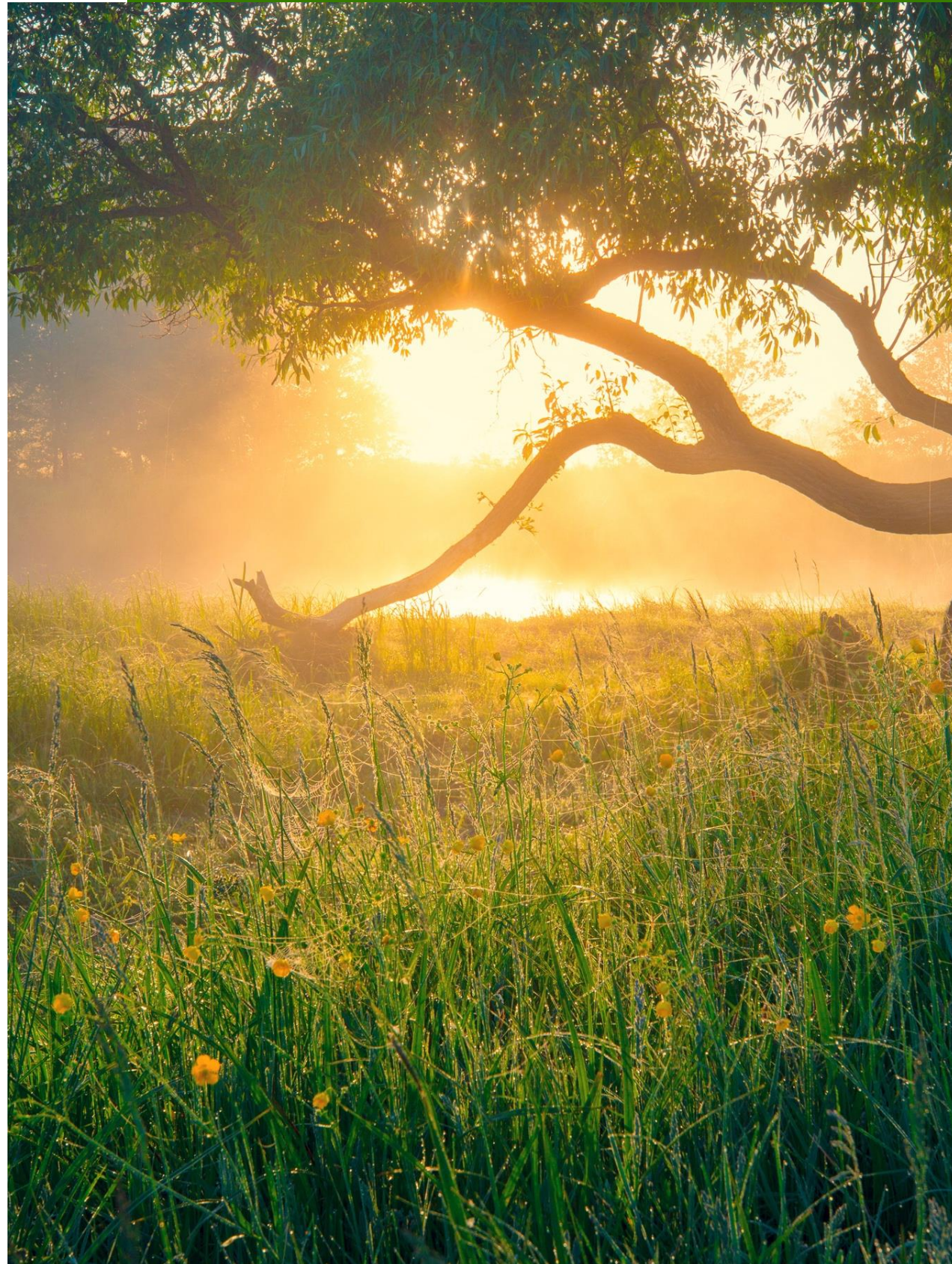
- MAE hướng dẫn phương pháp định giá
- UBND tỉnh ban hành bảng giá đối với rừng do địa phương quản lý
- Là căn cứ xác định giá khởi điểm trên sàn giao dịch trong nước hoặc để đấu giá trước khi ký hợp đồng
- Rừng thuộc phạm vi 2 tỉnh/thành phố trở lên, giá khởi điểm là giá cao nhất từ các bảng giá do UBND tỉnh/thành phố ban hành
- Nếu chưa có hướng dẫn, MAE/UBND tỉnh đàm phán, báo cáo TTg Chính phủ quyết định mức giá

Nội dung dự thảo mới

Nguyên tắc xác định giá khởi điểm đối với rừng thuộc sở hữu toàn dân

- Bảo đảm tối thiểu đủ chi phí liên quan
- Phù hợp với giá và quan hệ cung - cầu trên thị trường tại thời điểm giao dịch
- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan
- Tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành

Phương pháp xác định giá khởi điểm đối với rừng thuộc sở hữu toàn dân



Nguyên tắc: sát thực tế, minh bạch và có cơ sở

Căn cứ

- > Văn kiện dự án các-bon rừng
- > Định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện biện pháp lâm sinh, bảo vệ rừng
- > Chi phí nhân công trung bình cho khu vực thực hiện DA CO2 rừng
- > Báo cáo đo đạc và báo cáo thẩm định xác minh
- > Quy định về thuế, phí
- > Tài liệu, căn cứ chứng minh khác

Phương pháp chi phí

$$G_{kđ} = G_{cp} + P + T$$

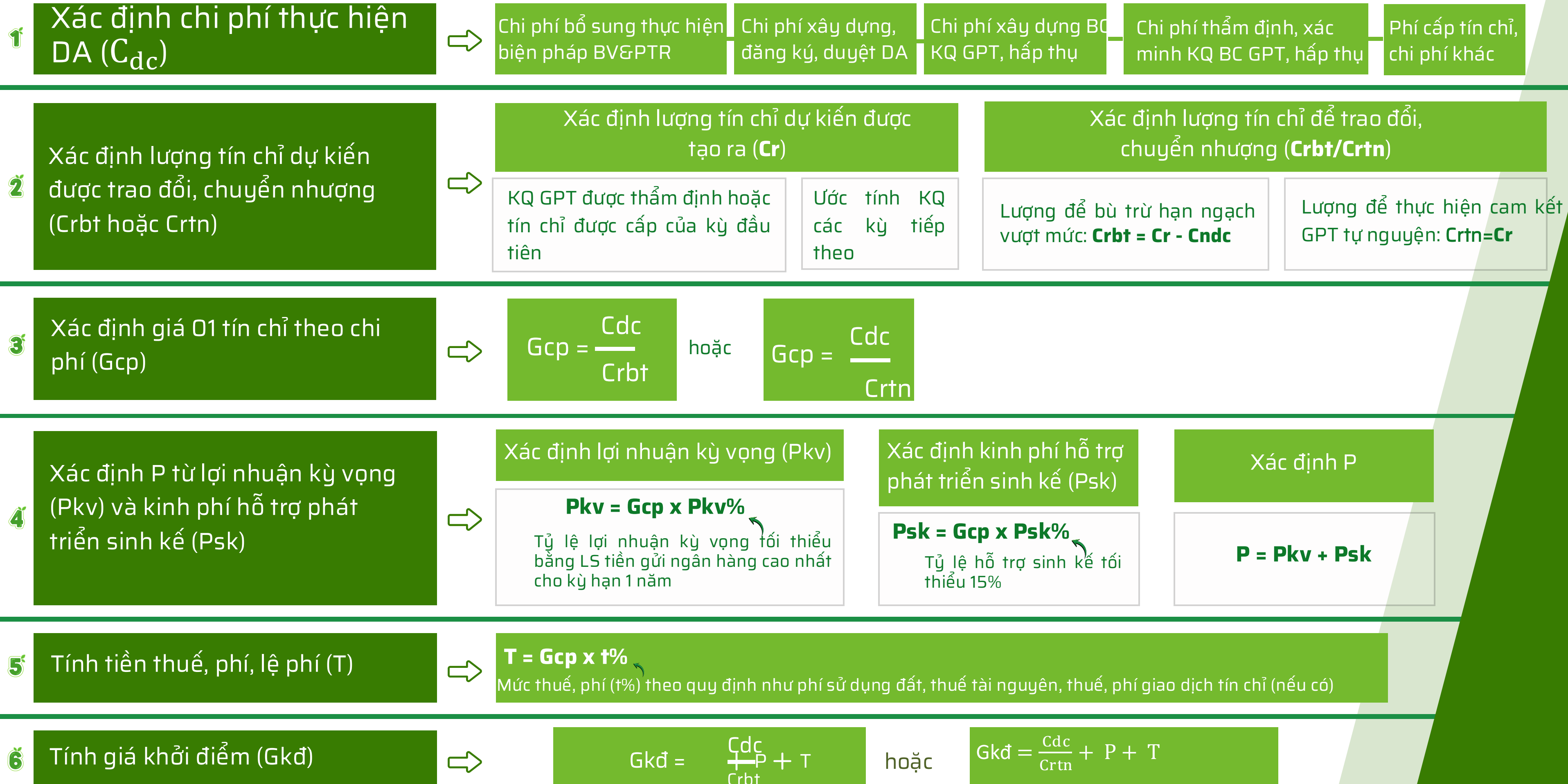
$\frac{C_{dc}}{C_r}$ (C_{dc} : Chi phí thực hiện DA CO2
 C_r : Lượng tín chỉ CO2 dự kiến được trao đổi, chuyển nhượng của DA)

Giá khởi điểm

Tổng của lợi nhuận kỳ vọng từ thực hiện DA (P_{kv}) và kinh phí hỗ trợ sinh kế (P_{sk}) cho cộng đồng (với rừng tự nhiên)

Thuế, phí, lệ phí quy định (nếu có)

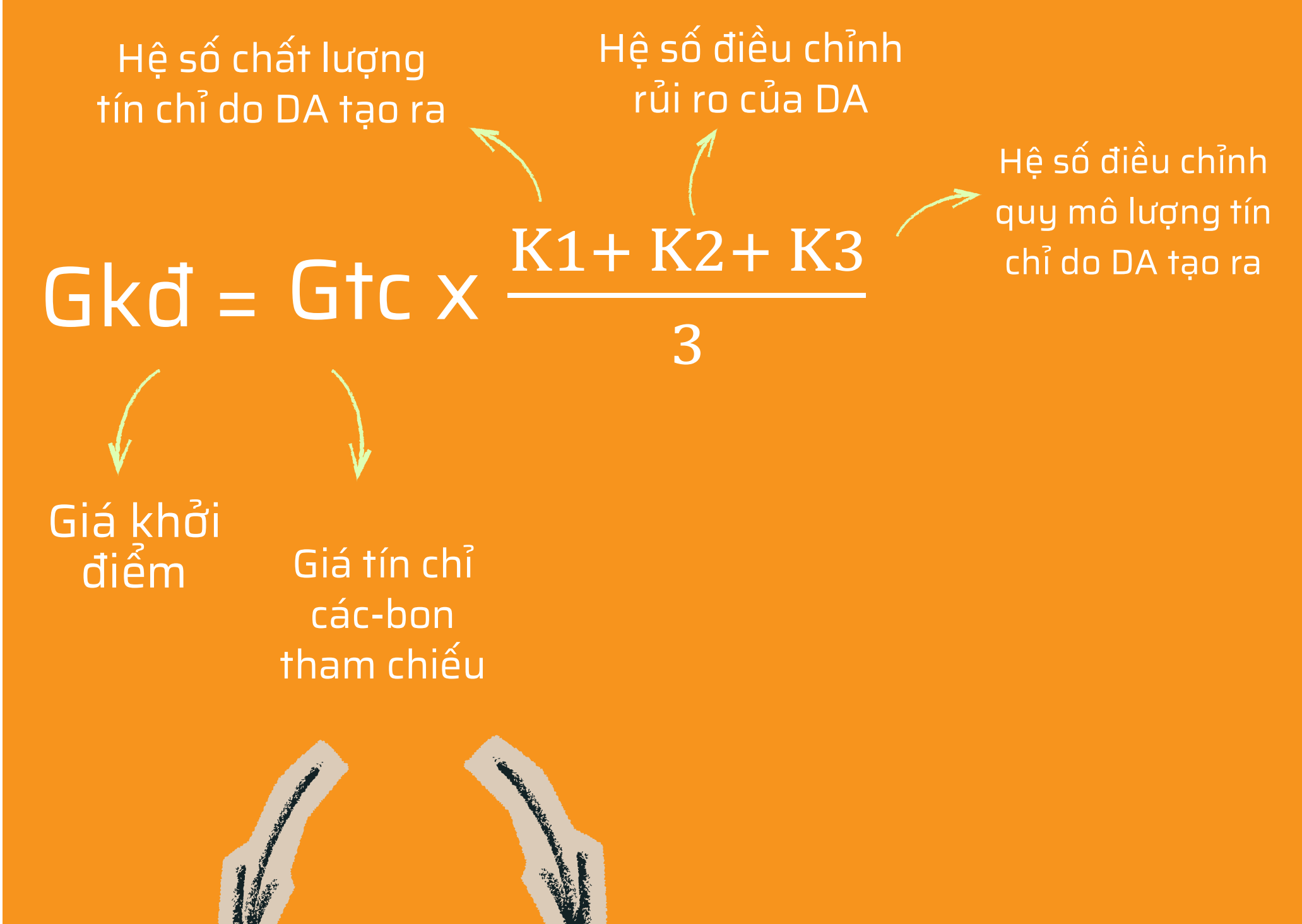
Các bước thực hiện



Nguyên tắc: thông tin đầy đủ, cập nhật về đặc điểm dự án các-bon và giá tín chỉ các-bon sử dụng tham chiếu

Căn cứ

- > Văn kiện dự án các-bon
- > Các dự án các-bon liên quan tham gia giao dịch
- > Giá tín chỉ các-bon tham chiếu và thị trường giao dịch tín chỉ các-bon sử dụng tham chiếu



Gtc tại thị trường bắt buộc để bù trừ hạn ngạch vượt mức

Gtc tại thị trường tự nguyện để thực hiện cam kết GPT tự nguyện

Các bước thực hiện

1

Xác định loại hình DA



Dự án REDD+

Dự án trồng rừng mới/tái trồng rừng (A/R)

Dự án nâng cao chất lượng rừng (IFM);

Dự án blue các-bon

Dự án nông lâm kết hợp và cây phân tán (AFP)

2

Thu thập thông tin giá tín chỉ CO2 GD tự nguyện và bắt buộc tại TT trong nước (hoặc TT tự nguyện và bắt buộc quốc tế nếu trong nước chưa có giao dịch)



Khối lượng, giá bán tín chỉ CO2 theo loại hình DA các-bon trong 3 năm liên kế với thời điểm xác định giá tín chỉ các-bon khởi điểm

Thời điểm giao dịch và tỷ giá đồng tiền sử dụng trong giao dịch

Đặc trưng của DA tín chỉ CO2 tham gia giao dịch (điều kiện tự nhiên, lợi ích ngoài CO2, yếu tố rủi ro)

3

Xác định giá tín chỉ CO2 tham chiếu (Gtcctn hoặc Gtcctb)



Tính giá trị trung bình của các DA các-bon được thu thập ở Bước 2 cho thị trường tự nguyện (Gtcctn) và bắt buộc (Gtcctb)

4

Xác định hệ số điều chỉnh cho hệ số K1, K2, K3



So sánh đặc điểm DA CO2 thực hiện với các DA có giao dịch tín chỉ CO2 tại các thị trường các-bon tham chiếu

Đánh giá sự tương đồng và xác định hệ số điều chỉnh cho hệ số K1, K2, K3 theo bảng chi tiết

5

Tính giá khởi điểm (Gkd)



$$G_{kd} = G_{tctn} \times \frac{K1 + K2 + K3}{3}$$

hoặc

$$G_{kd} = G_{tcbt} \times \frac{K1 + K2 + K3}{3}$$

Hồ sơ, trình tự, thủ tục phê duyệt giá khởi điểm; giá trao đổi, chuyển nhượng KQ GPT, tín chỉ các bon rừng đối với rừng thuộc sở hữu toàn dân



Đối với Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư sở hữu rừng không thuộc sở hữu toàn dân: Khuyến khích áp dụng phương pháp xác định giá khởi điểm (PP chi phí và PP so sánh) để xác định giá trao đổi, chuyển nhượng KQ GPT, tín chỉ các-bon rừng

